

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

Bản án số: 127/2026/HS-PT
Ngày: 06-8-2026

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thanh Hải**.

Các thẩm phán: Ông **Nguyễn Quang Tuấn** và bà **Hoàng Ngọc Liễu**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Hà Phương Huyền** - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông **Hoàng Cao Minh** - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 06 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ cơ sở 3 xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 126/2026/TLPT-HS ngày 04 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo Lê Thị H do có kháng cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 38/2026/HS-ST ngày 20 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 12 - Phú Thọ.

Bị cáo kháng cáo: Lê Thị H (tên gọi khác: Không), sinh ngày 14/10/1976 tại Thanh Hóa. Nơi cư trú: Tổ C, phường T, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Đức B (đã chết), con bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1948; có chồng là: Phạm Bá P, sinh năm 1954; có 02 con lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2013. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 09/01/2018 bị Công an phường T (nay là phường T), tỉnh Phú Thọ xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc. Ngày 30/3/2020, bị Công an thành phố H, tỉnh Hòa Bình, nay là Công an tỉnh P xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/11/2025 đến ngày 03/11/2025. Hiện tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Các bị cáo không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị Tòa án không triệu tập:

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 31/10/2025 Phòng C (PC02) Công an tỉnh P nhận được đơn tố giác của quần chúng nhân dân tố giác Nguyễn Văn T1 có hành vi mua bán số lô, số đề trái với quy định của Nhà nước. Tại cơ quan điều tra, T1 đã đầu thú và khai nhận hành vi bán số lô, số đề trái quy định của Nhà nước cho Vũ Văn H1, sau đó chuyển số lô, số đề cho Lê Thị H để hưởng phần trăm hoa hồng.

Ngày 01/11/2025 Vũ Văn H1 và Lê Thị H lần lượt đến Công an tỉnh P đầu thú và khai nhận:

Lê Thị H có đăng ký đại lý xổ số tại công ty TNHH MTV X. Ngày 29/10/2025 có một người phụ nữ đến gặp H cho H số tài khoản telegram có tên “So Hoc So H2” để kết bạn và bảo H bán thêm số lô đề trái quy định Nhà nước rồi chuyển cho người này để hưởng % hoa hồng, người này thỏa thuận số lô của H là 21.800đ/1 điểm, số đề là 73% (tức khuyến mại cho H 27%), H đồng ý. Sau đó cùng ngày H có gặp Nguyễn Văn T1 trao đổi nếu T1 có mua số lô số đề thì nhắn tin qua ứng dụng Telegram cho H, T1 đồng ý. H thỏa thuận giá số lô là 22.000đ/1 điểm, số đề là 75% (H được hưởng 200đ/1 điểm lô, 2% tiền số đề). Sau đó T1 gặp Vũ Văn H1 trao đổi về việc H1 muốn mua số lô đề thì nhắn tin cho T1, T1 thỏa thuận với H1 nhận số lô là 22.200đ/1 điểm, số đề không khuyến mại (Tạo được hưởng 200đ/1 điểm lô, 25% tiền số đề).

Về hình thức đánh bạc: Đối với số đề, người chơi tự chọn các số tự nhiên có hai chữ số từ 00 đến 99 để mua, nếu trùng với 02 số cuối cùng của giải đặc biệt xổ số Miền Bắc mở thưởng cùng ngày thì người chơi trúng thưởng, được trả với tỷ lệ 01x70 lần số tiền người chơi đã mua. Đối với số lô hai số, người chơi lựa chọn các số tự nhiên có hai chữ số từ 00 đến 99, nếu trùng với 02 số cuối của 01 trong 27 giải thưởng kết quả xổ số Miền Bắc thì người chơi trúng thưởng với tỷ lệ 01 điểm lô trúng 80.000 đồng, nếu số lô thường trùng lặp 2, 3, 4...lần thì tỷ lệ trúng thưởng được nhân tương ứng với 2, 3, 4 lần.

Khoảng 17 giờ, ngày 31/10/2025, Vũ Văn H1 sử dụng điện thoại di động truy cập vào ứng dụng mạng xã hội T2 với tên “Hoang Tb”, đăng ký bằng số điện thoại “+84968568966” nhắn tin đến tài khoản Telegram lưu tên “Tạo”, đăng ký bằng số điện thoại “+84859342228” của Nguyễn Văn T1 mua số lô 26, số lô 62 mỗi số 950 điểm = 1.900 điểm x 22.200đ/1 điểm = 42.180.000 đồng. H1 chưa thanh toán tiền cho T1. Ngoài ra vào khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, T1 còn bán cho một người khách vắng lai các số đề trái phép gồm 10 số đề đầu 9 (90, 91, 92, 93, 94, 95, 96, 97, 98, 99) mỗi số 105.000 đồng tổng là 1.050.000 đồng, người này đã thanh toán đủ tiền cho T1. Sau đó T1 sử dụng điện thoại di động truy cập vào ứng dụng Telegram của T1 tên tài khoản “Hbxomsay” đăng ký bằng số điện thoại “0859342228” chuyển hết các số lô nhận từ Vũ Văn H1 và số đề của người khách vắng lai cho Lê Thị H qua tài khoản Telegram tên “Hai Phuong”, đăng ký bằng số điện thoại “0972216859” với tổng số tiền là 43.230.000 đồng (trong đó T1 được hưởng phần trăm hoa hồng là 380.000 đồng) tuy nhiên T1 và H chưa thanh toán tiền với nhau. Lê Thị H sau khi nhận các số lô số đề từ T1 đã chuyển hết đến tài khoản Telegram có tên: S” (không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể) để hưởng phần trăm hoa hồng. H chưa thanh toán tiền với người này. So sánh với kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng vào ngày 31/10/2025 thì không có số lô, số đề nào trúng thưởng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 38/2026/HS-ST ngày 20/3/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 12 - Phú Thọ đã căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Thị H 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án. Được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 01/11/2025 đến ngày 03/11/2025.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh, mức hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 22/3/2026 bị cáo Lê Thị H kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ phát biểu quan điểm về việc giải quyết:

Đơn cáo kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên được xem xét.

Tòa án nhân dân khu vực 12 - Phú Thọ đã xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã xử phạt bị cáo Lê Thị H là 18 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm c khoản 1 Điều 322 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo kháng cáo xin cho được hưởng án treo, tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm các tài liệu mới đó là bố mẹ để được tặng huân huy chương kháng chiến, chính quyền địa phương xác nhận gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn. bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, số tiền đánh bạc không lớn và bị cáo chưa được hưởng lợi, có nơi cư trú rõ ràng Viện kiểm sát đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e, khoản 1 Điều 357 BLTTHS, Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Thị H. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2026/HS-ST ngày 20/3/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 12-Phú Thọ theo hướng giữ nguyên hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Đơn kháng cáo của bị cáo Lê Thị H trong thời hạn luật định nên được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 31/10/2025 tại phường T, tỉnh Phú Thọ, bị cáo Lê Thị H, Nguyễn Văn T1 đã thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề trái quy định của Nhà nước với số tiền 43.230.000 đồng. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lê Thị H về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm c khoản 1 Điều 322 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Lê Thị H:

Xét kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo, HĐXX nhận thấy:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra, xét xử sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, không có tiền án, tiền sự, phạm tội nhưng chưa được hưởng lợi, sau khi phạm tội đã ra đầu thú. Cấp sơ thẩm căn cứ tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo H 18 tháng tù là có căn cứ, về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm c khoản 1 Điều 322 BLHS là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm tài liệu là tình tiết giảm nhẹ mới gồm: Có bố đẻ là ông Lê Đức B được tặng huân chương kháng chiến hạng nhất trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước; có mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị T được tặng huy chương kháng chiến hạng nhất trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, hiện điều trị bệnh tại Bệnh viện T3; con đẻ của bị cáo là Phạm Thành Đ, sinh năm 2013 bị tự kỷ ASD (*rối loạn phát triển thần kinh*) khó khăn trong giao tiếp và rối loạn cảm xúc, hiện vẫn đang điều trị bệnh tại bệnh viện N có phiếu khám chữa bệnh tại Bệnh viện N, gia đình bị cáo có điều kiện hoàn cảnh khó khăn (có xác nhận của chính quyền địa phương). Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS cần xem xét áp dụng cho bị cáo.

Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, luôn chấp hành chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nơi cư trú, bị cáo hiện phải trực tiếp chăm sóc con bị bệnh tự kỷ, theo bệnh án và chỉ định của bác sĩ thì phải kèm 1-1 với con trong khi chồng bị cáo 72 tuổi, hết tuổi lao động, sức khỏe yếu và không có thu nhập, số tiền đánh bạc không lớn và bản thân bị cáo chưa được hưởng lợi. Chính quyền địa phương xác nhận gia đình bị cáo có điều kiện hoàn cảnh khó khăn. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, do đó không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, chỉ cần giữ nguyên mức hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ cũng đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo, không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. HĐXX chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Lê Thị H, sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 38/2026/HS - ST ngày 20/3/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 12 - Phú Thọ.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5]. Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e, khoản 1 Điều 357 Bộ Luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thị H, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 38/2026/HS - ST ngày 20/3/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 12 – Phú Thọ, cụ thể:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 65 Bộ luật hình sự.

[1]. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Thị H phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

[2] Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Thị H 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Lê Thị H cho Ủy ban nhân dân phường T, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo nếu cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Lê Thị H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc phạm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (06/8/2026).

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 12 - Phú Thọ;
- TAND khu vực 12 - Phú Thọ;
- Phòng THADS KV 12- Phú Thọ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Hải